

你好

nǐ hǎo

寫一寫 Type the character using Pinyin entry
xiě yī xiě

1		你 nǐ	
2		您 nín	
3		我 wǒ	
4		老師 lǎo shī	
5		同學 tóng xué	
6		好 hǎo	
7		早 zǎo	
8		再見 zài jiàn	